

Số: 130/2024/QĐST-HNGĐ

Tp Cao Lãnh, ngày 31 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Chị Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà 432, ấp An Lạc, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

2/ Anh Võ Thanh T, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số nhà 13, đường Số 01, Tổ 27, Khóm 3, Phường D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Th và anh T chung sống năm 2004, có đăng ký kết hôn số 03 ngày 22/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vợ chồng ly thân từ đầu 2023 đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Th và anh T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] *Về con chung:* Chị Th và anh T có 02 con chung tên Võ Duy Ph, sinh năm 2005 (đã trưởng thành); Võ Minh T, sinh ngày 25/02/2017 đang sống với anh T. Khi ly hôn chị Th và anh T thống nhất giao cháu Võ Minh T cho anh T

nuôi dưỡng, chị Th không cấp dưỡng nuôi con, do anh T không yêu cầu (Tại văn bản ý kiến của cháu T có nguyện vọng được sống với mẹ).

Con chung Võ Duy Ph đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về tài sản chung*: Chị Th và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Chị Th và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Võ Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Võ Thanh T thống nhất giao cháu Võ Minh T, sinh ngày 25/02/2017 cho anh T nuôi dưỡng, chị Th không cấp dưỡng nuôi con, do anh T không yêu cầu.

Con tên Võ Duy Ph, sinh năm 2005 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Chị Th và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Võ Thanh T tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012477 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã A, huyện C
(GCNKH số 03 ngày
22/01/2019;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ